

ĐỀ VĂN NGHỊ LUẬN

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Nắm được yêu cầu của đề văn nghị luận.*
- *Biết tìm hiểu, phân tích một đề văn nghị luận.*

I – YÊU CẦU CỦA ĐỀ VĂN NGHỊ LUẬN

Viết bài văn nghị luận thực chất là nêu lên những suy nghĩ của người viết trước một vấn đề trong cuộc sống hoặc trong văn học nhằm thuyết phục người đọc, người nghe. Để có sức thuyết phục cao, bài viết cần phải đáp ứng được một số yêu cầu nhất định. Khi đã trưởng thành, người viết bài văn nghị luận (phê bình, xã luận, bình luận,...) tự mình xác định các yêu cầu cho mỗi bài viết. Nhưng khi còn ngồi trên ghế nhà trường, để luyện tập, người viết cần tuân theo một số yêu cầu cụ thể. Những yêu cầu này được nêu lên dưới dạng một đề văn. Như thế, đề văn thực chất là một "đơn đặt hàng" của người ra đề đối với người viết bài. Viết bài văn theo kiểu đó là trình bày các tư tưởng, quan điểm của người viết nhằm đáp ứng các yêu cầu cụ thể của đề văn, qua đó mà hình thành kỹ năng viết, rèn luyện cách suy nghĩ, cách lập luận và cách trình bày một vấn đề.

Yêu cầu cơ bản và quan trọng nhất của một đề văn nghị luận là vấn đề nghị luận (còn gọi là luận đề). Yêu cầu này thường được nêu một cách ngắn gọn dưới dạng câu hỏi, nhận xét buộc người viết phải thể hiện chủ kiến của mình. Ví dụ :

Đề 1. Vai trò của sách đối với đời sống nhân loại.

Đề 2. Về đẹp của bài thơ *Tổ lòng* (Phạm Ngũ Lão).

Đề 3. Quan niệm của anh (chị) về một bài thơ hay.

Đề 4. Cá nhân và tập thể như giọt nước và biển cả. Anh (chị) nghĩ thế nào về mối quan hệ đó ?

Đề 5. Tiếng khóc của Nguyễn Du trong bài thơ *Độc Tiểu Thanh kí*.

Nhìn chung, tùy vào nội dung do đề văn đặt ra mà người viết lựa chọn và vận dụng một số thao tác lập luận cho phù hợp. Tuy vậy, cũng có đề văn nêu luôn yêu cầu về các thao tác lập luận chính mà người viết cần vận dụng hoặc nêu yêu cầu về phạm vi tư liệu cần huy động, trích dẫn,... Ví dụ :

Đề 6. Người ta có thể rút ra nhiều bài học khác nhau từ một câu chuyện ngụ ngôn. Hãy làm sáng tỏ điều đó qua một truyện ngụ ngôn đã học trong sách giáo khoa *Ngữ văn* cấp Trung học cơ sở.

Đề 7. Nhà thơ Tố Hữu viết : "Ôi, sống đẹp là thế nào hỡi bạn ?". Anh (chị) hãy tìm câu trả lời trong cuộc sống và trong văn học.

Đề 8. Anh (chị) hãy giải thích và bình luận câu nói của Tuân Tử (313 - 235 trước Công nguyên) : "Người chê ta mà chê phải là thầy ta, người khen ta mà khen phải là bạn ta, những kẻ vuốt ve nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta vậy".

Khi gặp các đề văn nêu rõ thao tác lập luận như *hãy giải thích, hãy chứng minh, hãy bình luận, hãy phân tích*,... người viết cần lưu ý : đó chỉ là yêu cầu về các thao tác chính cần vận dụng chứ không phải là thao tác duy nhất. Để làm sáng tỏ và thuyết phục người đọc về một vấn đề nào đó, người viết phải vận dụng tổng hợp các thao tác lập luận để phát triển luận điểm do đề đặt ra. Không có bài văn nghị luận nào chỉ sử dụng một thao tác lập luận.

Yêu cầu về nội dung cần bàn luận là yêu cầu bắt buộc mà mỗi đề văn cần phải có.

Căn cứ vào nội dung ấy, người ta thường chia ra hai loại : đề văn nghị luận chính trị – xã hội và đề văn nghị luận văn học. Đề văn nghị luận chính trị – xã hội là loại đề yêu cầu bàn bạc về một vấn đề chính trị, xã hội hay một vấn đề đạo đức,... (chẳng hạn các Đề 1, 4, 7, 8). Đề văn nghị luận văn học là loại đề yêu cầu bàn bạc về một vấn đề văn học – nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học, đặc điểm và phong cách tác giả,... một vấn đề văn học sử hay lí luận văn học,... (chẳng hạn các Đề 2, 3, 5, 6).

Sự phân chia này cũng chỉ có tính chất tương đối. Thực ra, văn học chính là tấm gương phản ánh cuộc sống. Nội dung của tác phẩm văn học cũng chính là các vấn đề đạo đức, xã hội, chính trị, nhân sinh,... đặt ra trong cuộc sống được các nhà văn nêu lên bằng hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm của mình.

II – TÌM HIỂU ĐỀ VĂN NGHỊ LUẬN

Để viết được bài văn nghị luận đúng và hay, người viết cần biết cách tìm hiểu đề văn nghị luận. Nhiệm vụ chủ yếu của việc tìm hiểu đề văn nghị luận là xác định được một số vấn đề cơ bản sau :

1. Nội dung trọng tâm cần bàn bạc và làm sáng tỏ

Có đề văn nêu trọng tâm một cách trực tiếp, dễ nhận ra. Chẳng hạn với Đề 1, có thể thấy ngay vấn đề trọng tâm là : *Vai trò (ý nghĩa, tầm quan trọng) của sách đối với cuộc sống con người*. Nhưng cũng có đề văn cần phải đọc và suy nghĩ, phân tích mới có thể rút ra vấn đề trọng tâm, chẳng hạn với Đề 4. Ở đề văn này, từ cách ví von so sánh : cá nhân và tập thể như giọt nước và biển cả (cá nhân là nhỏ bé – giọt nước ; tập thể là lớn lao – biển cả), ta có thể rút ra vấn đề trọng tâm mà đề văn yêu cầu bàn bạc và làm sáng tỏ là *mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể*.

2. Loại đề văn nghị luận và các thao tác lập luận chính sẽ vận dụng trong bài viết

Người viết cần đọc và phân tích để xác định đề văn thuộc loại đề về nghị luận chính trị – xã hội hay đề về nghị luận văn học ; chỉ ra các thao tác lập luận chính sẽ vận dụng trong bài. Có đề nêu rõ thao tác chính như Đề 8. Nhưng với nhiều đề văn, người viết phải tùy vào nội dung đặt ra trong đề mà xác định các thao tác lập luận cho phù hợp. Chẳng hạn với Đề 1, để làm nổi bật vai trò của sách đối với cuộc sống của nhân loại, trước hết người viết phải giải thích : Sách là gì ? Có những loại sách nào ? Sách có vai trò như thế nào trong đời sống con người ? Không có sách, nhân loại sẽ ra sao ? Cùng với giải thích là chứng minh bằng những dẫn chứng cụ thể. Cuối cùng, người viết phải bày tỏ thái độ, quan điểm (bình luận) : khẳng định vai trò của sách ; phê phán những biểu hiện coi thường việc đọc sách, không yêu quý và giữ gìn sách, v.v.

3. Phạm vi tư liệu cần huy động, trích dẫn cho bài viết

Để làm sáng tỏ vấn đề, người viết không chỉ dùng lí lẽ mà còn phải có dẫn chứng ; có thể là dẫn chứng văn học, nhưng cũng có thể là dẫn chứng từ đời sống

thực tế. Có đề văn nêu rõ giới hạn tư liệu cần dẫn chứng. Chẳng hạn như ở đề 6, phạm vi tư liệu cần huy động là "một truyện ngụ ngôn đã học trong sách giáo khoa *Ngữ văn* cấp Trung học cơ sở" ; ở Đề 7 là một số dẫn chứng về các tấm gương sống đẹp, biết xả thân vì nghĩa lớn,... trong lịch sử dân tộc, trong cuộc sống hiện nay cũng như trong một số tác phẩm văn học. Nhưng cũng có đề văn, người viết phải tự xác định lấy phạm vi tư liệu, dẫn chứng. Chẳng hạn với Đề 3, sau khi nêu quan niệm về một bài thơ hay, người viết tự xác định một bài thơ mà mình cho là hay. Hoặc với Đề 4, người viết phải tự mình nêu được cả hai loại dẫn chứng về mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể trong cuộc sống cũng như trong văn học.

LUYỆN TẬP

Đọc kĩ các Đề 2, 5 đã nêu trong mục I. Sau đó tập tìm hiểu, phân tích các đề theo các yêu cầu sau :

- a) Xác định nội dung trọng tâm cần bàn bạc của mỗi đề văn ;
- b) Xác định các thao tác lập luận chính của mỗi đề văn ;
- c) Xác định phạm vi tư liệu cần huy động cho mỗi đề văn.